

Số: 66/KH-UBND

Bình Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 01/7/2022 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn phường Bình Minh năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 07/3/2024 của UBND thành phố Lào Cai về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố Lào Cai năm 2024. UBND phường Bình Minh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao chất lượng dân số, cải thiện tình trạng sức khỏe sinh sản, duy trì mức sinh, giải quyết tốt những vấn đề về cơ cấu và phân bố dân số góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, cũng như thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao trách nhiệm, hành động của cấp ủy, chính quyền, của hệ thống chính trị và Nhân dân đối với công tác dân số, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền trong việc tuyên truyền chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Khắc phục những hạn chế, tồn tại, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Nâng cao chất lượng dân số, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả; thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Các mục tiêu, chỉ tiêu về dân số phải đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết số 27-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng dân số đảm bảo giải quyết toàn diện các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số với tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì mức sinh thay thế; quản lý, chăm sóc sức khỏe người dân, giảm tỷ lệ mắc bệnh, tỷ lệ tử vong do bệnh tật. Quan tâm công tác giáo dục nâng cao nhận thức người dân về chỉ số phát triển con người, góp phần phát triển phường Bình Minh nhanh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2024

a) Về quy mô dân số: Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên $\leq 1,0\%$.

b) Về chất lượng dân số

- Tỷ lệ khám, tư vấn sức khỏe trước kết hôn cho thanh niên, vị thành niên đạt 25%.

- Tỷ lệ bà mẹ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh) đạt 51%.

- Tỷ lệ trẻ em được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) đạt 69%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi 6,44%. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 4,9%. Số trẻ dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 98%. *(có phụ biểu kèm theo)*.

- Duy trì không có tử vong trẻ dưới 5 tuổi.

c) Về chỉ số phát triển con người:

- Tuổi thọ trung bình đạt 73,5 tuổi, thời gian sống khỏe mạnh đạt 65,5 năm.

- Chiều cao trung bình của người trưởng thành (trên 18 tuổi) đối với nam đạt 166,5 cm, đối với nữ đạt 156,6 cm.

- Phân đầu đứng tốp đầu về thu nhập bình quân trong toàn thành phố.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; đổi mới, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị - xã hội

- Đưa công tác dân số, đặc biệt là nâng cao chất lượng dân số thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các yếu tố dân số trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của phường.

- Tăng cường phối hợp các ban ngành, đoàn thể, nhân dân và của cả cộng đồng trong công tác dân số. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng cơ quan, đơn vị, ban ngành đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp; đặc biệt là trong việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Đề cao tính tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng cho Nhân dân trên địa bàn phường.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao chất lượng dân số

- Đổi mới các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về nâng cao chất lượng dân số; hình thành kiến thức, kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản có hệ thống ở thế hệ trẻ; chú trọng tuyên truyền, giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hoá dân số; phân bổ dân số hợp lý.

- Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Tạo chuyển biến từng bước giảm tỷ số giới tính khi sinh trở lại mức tự nhiên.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khơi dậy phong trào mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý để nâng cao sức khỏe, tầm vóc, thể lực.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cư trú, về cấm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Triển khai việc đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường. Hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản đúng đắn có hệ thống ở thế hệ trẻ.

- Tăng cường cung cấp thông tin về dân số và phát triển. Tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân số; mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản. Đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng trong việc giáo dục về dân số; ngăn ngừa, giảm thiểu tiến tới chấm dứt tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, mang thai tuổi vị thành niên. Đẩy mạnh tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn; tầm soát trước sinh và sau sinh; dinh dưỡng hợp lý, phòng chống tác hại chất gây nghiện, sức khỏe người cao tuổi.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác truyền thông về nâng cao chất lượng dân số.

3. Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số toàn diện về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân số; tiếp tục củng cố mạng lưới dịch vụ kế hoạch hoá gia đình. Phát triển mạng lưới cung cấp các dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh, hỗ trợ sinh sản, tư vấn kiểm tra sức khỏe sinh sản trước hôn nhân. Tăng cường kết nối, hợp tác với các cơ sở cung cấp dịch vụ ngoài công lập. Đổi mới phương thức cung cấp, đưa dịch vụ tới tận người sử dụng; thúc đẩy cung cấp dịch vụ qua mạng.

- Khuyến khích phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi; cơ sở cung cấp các loại hình dịch vụ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, văn hoá, giải trí của người cao tuổi.

- Đề nghị cấp trên đầu tư và nâng cấp trạm y tế, ưu tiên đầu tư hoàn thiện, đồng bộ hệ thống y tế cơ sở về nhân lực, trụ sở, trang thiết bị, máy móc để đảm bảo đủ điều kiện cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, nâng cao chất lượng dân số cho người dân.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân: Giáo dục sức khỏe; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh; tiêm chủng phòng bệnh; bảo đảm thuốc thiết yếu, lương thực, thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ và trẻ em.

- Triển khai, nhân rộng các mô hình, đề án về nâng cao chất lượng dân số như: Giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh; tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân; đẩy mạnh xã hội hóa, tiếp thị xã hội, cung

cấp phương tiện tránh thai, sản phẩm hàng hóa hỗ trợ sức khỏe sinh sản; phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...

4. Nâng cao thể lực, tầm vóc, sức khỏe thể chất, tinh thần người dân

- Đẩy mạnh các hoạt động về phòng, chống suy dinh dưỡng; duy trì, triển khai hiệu quả, nhân rộng các mô hình phòng, chống suy dinh dưỡng tại cộng đồng, dinh dưỡng học đường.

- Triển khai hiệu quả chương trình rèn luyện thể chất, thể dục, thể thao. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, tâm lý trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với luyện tập ngoài nhà trường. Vận động toàn dân tham gia các phong trào rèn luyện thân thể; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao.

- Tăng cường kiểm soát và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng. Đẩy mạnh tuyên truyền gắn với thực hiện các giải pháp nhằm giảm tiêu thụ rượu, bia, thuốc lá và các sản phẩm có hại cho sức khỏe.

5. Hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các chính sách, cơ chế, bảo đảm nguồn lực nâng cao chất lượng dân số

- Bảo đảm kinh phí chi cho công tác dân số và phát triển; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Tổ chức triển khai thực hiện và cụ thể hóa kịp thời các quy định về chính sách, pháp luật về dân số và phát triển trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn đầu tư xây dựng các cơ sở dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc người cao tuổi; cung cấp, phân phối phương tiện tránh thai và dịch vụ hàng hóa sức khỏe sinh sản.

6. Kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số; Tăng cường hợp tác, đối ngoại trong nâng cao chất lượng dân số

- Kiện toàn, ổn định cán bộ làm công tác dân số, thực hiện chức năng nhiệm vụ có hiệu quả về công tác dân số trong tình hình mới dưới sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trên địa bàn phường, đồng thời thực hiện quản lý chuyên môn thống nhất.

- Phối hợp liên ngành cơ quan chuyên môn với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể nhằm tăng cường chỉ đạo, điều phối hoạt động của các ban ngành, đoàn thể có chức năng quản lý liên quan đến dân số và phát triển.

- Thực hiện chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với đội ngũ công tác viên dân số tại các tổ dân phố trên địa bàn để yên tâm cống hiến và hoạt động có hiệu quả.

IV. KINH PHÍ

Thực hiện theo nguồn kinh phí chương trình mục tiêu Quốc gia Dân số và phát triển theo phân bổ của thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm y tế phường

- Tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nội dung của kế hoạch

này phù hợp với thực tế của địa phương; tham mưu đưa các chỉ tiêu về dân số và phát triển vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư xây dựng, vận hành các cơ sở dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc người cao tuổi; cung cấp dịch vụ hàng hóa sức khỏe sinh sản.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan tổ chức triển khai kế hoạch này. Tham mưu việc theo dõi, đôn đốc, phát hiện kịp thời những khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp tháo gỡ. Trực tiếp tham mưu thực hiện chỉ số nâng cao sức khỏe người dân.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân, kiểm soát các bệnh di truyền, các bệnh có ảnh hưởng đến mang thai và sinh đẻ; dịch vụ tầm soát chẩn đoán, điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Tăng cường kết nối, phối hợp với các cơ sở cung cấp dịch vụ ngoài công lập, đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ, thúc đẩy cung cấp dịch vụ qua mạng, đảm bảo đưa dịch vụ đến người dân được thuận lợi, an toàn và hiệu quả. Tham mưu cho UBND phường xây dựng kế hoạch công tác Dân số & Phát triển hàng năm; triển khai thực hiện các giải pháp về công tác Dân số & phát triển trên địa bàn phường.

- Triển khai xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình tại địa bàn.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng phục vụ của mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD; huy động sự tham gia của các cơ sở y tế tư nhân trong việc cung ứng dịch vụ KHHGD; thường xuyên cập nhật các quy định, quy trình kỹ thuật dịch vụ; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cung cấp dịch vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định chuyên môn.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết, Chương trình sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và nhân dân để góp phần nâng cao nhận thức về các nội dung cơ bản của Nghị quyết; phối hợp tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp, hiệu quả. Định kỳ đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10/6*) và báo cáo năm (*trước ngày 10/11*) về Trung tâm Y tế (*qua phòng Quản lý Dân số*).

2. Công chức Văn hóa xã hội phường

- Phối hợp tuyên truyền phổ biến chủ trương chính sách về dân số và phát triển; đưa nội dung chính sách dân số và phát triển là một tiêu chí đánh giá khu dân cư, đơn vị và gia đình văn hoá; hướng dẫn xây dựng hương ước, quy ước về chính sách dân số và phát triển ở các tổ dân phố.

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền trên loa truyền thanh về công tác dân số và phát triển, hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn phường.

3. Công chức Tài chính kế toán phường

Tham mưu cho UBND phường cân đối nguồn lực thuộc ngân sách địa phương theo thẩm quyền để thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử

dụng các nguồn vốn theo quy định của pháp luật; phối hợp đề xuất chính sách liên quan đến việc xã hội hóa trong lĩnh vực y tế theo quy định.

4. Các trường học trên địa bàn phường

Tăng cường công tác giáo dục đào tạo tích cực theo hướng phát triển con người; đổi mới, sáng tạo, xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng. Phụ trách tham mưu thực hiện tiêu chí Giáo dục trong bộ chỉ số HDI. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể để chuyển tải nội dung giáo dục về giới, dân số/sức khỏe sinh sản đối với học sinh tại trường học.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể phường

Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế trong việc tuyên truyền trong Nhân dân về công tác dân số và phát triển. Phối hợp trong việc triển khai thực hiện các mô hình tại cộng đồng về nâng cao sức khoẻ: Mô hình chăm sóc người cao tuổi, giảm táo bón và hôn nhân cận huyết; mô hình nuôi dạy trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng....

6. Các Tổ dân phố

Thực hiện tuyên truyền phổ biến chủ trương chính sách về dân số và phát triển; vận động Nhân dân chấp hành tốt các quy định về chính sách dân số và phát triển. Theo dõi, tổng hợp các trường hợp vi phạm về chính sách dân số để phục vụ công tác bình xét nếp sống văn hoá hàng năm.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của UBND phường Bình Minh năm 2024. Đề nghị UBMTTQ và các đoàn thể phường phối hợp; các trường học, trạm y tế, tổ dân phố và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Y tế TP;
- TT Đảng ủy- HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMTTQ và Các đoàn thể phường;
- Các trường học trên địa bàn;
- Trạm y tế phường;
- Các Tổ trưởng, CTV Dân số;
- Lưu VT, TYT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Đông